TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HSST
Ngày 13/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Bá Bảy.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Đăng Huấn
Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu
Ông Y Míp Niê
Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*

Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Cát Cảng – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 22/2023/HSST ngày 17/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 30/5/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Sỹ P

Sinh năm: 1996; Nơi sinh: Tỉnh Đắk L

Nơi cư trú: Thôn Xuân L, xã Phú X, huyện Krông N, tỉnh Đắk L.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 5/12.

Nghề nghiệp: Làm nông.

Con ông: Võ Văn S, sinh năm 1952; Con bà: Ma Thị T, sinh năm 1958

Vợ: Hồ Thị Ngọc Á, sinh năm 1999; Con: Có 01 con (sinh năm 2020)

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/2/2023 đến nay, Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Danh sách những người tham gia tố tụng:

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Phan Thị T – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk L, có mặt

Địa chỉ: Số 39 Lý Thường Kiệt, TP. Buôn Ma T, tỉnh Đắk L.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Võ Văn D, vắng mặt

Hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kông N, tỉnh Đắk L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Võ Sỹ P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Võ Sỹ P sinh năm 1996, trú tại thôn Xuân L, xã Phú X, huyện Krông N, tỉnh Đắk L là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ 00 ngày 22/02/2023 P nhận được cuộc gọi điện thoại qua face book từ cháu họ mình là Võ Văn D sinh năm 2004, trú tại thôn Xuân M, xã Phú X, huyện Krông N hỏi P có mua ma túy đá không, thì P trả lời là có và thỏa thuận mua ma túy của D với số tiền 1 triệu đồng. Sau đó D và P thống nhất hẹn gặp nhau tại quán cà phê "Điểm Hẹn" ở thôn Xuân P, xã Phú X, huyện Krông N để mua bán ma túy. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày D tiếp tục gọi facebook cho P nói đã đến quán cà phê " Điểm Hẹn", khi P đi bộ đến nơi thì D đưa Phúc 01 gói ma túy đá đựng trong 01 túi nhựa màu trắng, P cất vào túi áo khoác phía trái bên trước người đang mặc và nói D cho nợ tiền đến chiều trả, thì D đồng ý. Sau đó P nhờ D điều khiển xe mô tô chở mình đến ngã ba gốc cây đa ở thôn Xuân M, xã Phú X, huyện Krông N, rồi P xuống đi bộ dọc đường bê tông tìm nơi vắng vẻ sử dụng ma túy mới mua của D, thì bị lực lượng Cơ quan CSĐT Công an huyện phát hiện bắt giữ P và tang vật vụ án.

- Vật chứng vụ án thu giữ gồm: 01 gói nhựa màu trắng bên trong có chứa tinh thể rắn được niêm phong và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, đã cũ.

Tại bản kết luận giám định số: 271/KL-KTHS ngày 28/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk L, kết luận: Tinh thể rắn màu trắng bên trong gói nhựa màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1852 gam.

Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Võ Sỹ P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sau khi phát biểu quan điểm luận tội đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông N giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Sỹ P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Võ Sỹ P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy khối lượng ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,1481 gam.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, đã cũ. Đây là phương tiện mà bị cáo P sử dụng để liên lạc trong quá trình phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đồng ý quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố để xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, đại diện Viện kiểm sát không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Bị cáo thuộc diện hộ nghèo" quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo là thiếu sót và mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Bị cáo thuộc diện hộ nghèo" quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo để giảm nhẹ hình phạt và xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm và đối đáp: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nhưng theo quy định của pháp luật "Bị cáo thuộc diện hộ nghèo" không thuộc trường hợp được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo Võ Sỹ P tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 22/02/2023, tại thôn Xuân M xã Phú X huyện Krông N tỉnh Đắk L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng bắt quả tang Võ Sỹ P đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1852 gam chất ma túy loại Methamphetamine, mục đích tàng trữ để sử dụng.

Như vậy, hành vi mà Võ Sỹ P thực hiện đã có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Hêrôin, CôCain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được rằng chất ma túy nói chung và *Methamphetamine*

nói riêng đã và đang bị Nhà nước nghiêm cấm. Mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán... trái phép chất ma túy đều bị xử lý nghiêm minh thế nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã mua ma túy về để tàng trữ, khi có nhu cầu đem ra sử dụng, số lượng ma túy (loại *Methamphetamine*) mà bị cáo tàng trữ là 0,1852 gam. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới trật tự an toàn xã hội, chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và qua đó cũng có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[3]. Đối với Võ Văn D là người đã bán ma túy cho bị cáo, hiện nay đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng khởi tố xử lý theo quy định của pháp luật.

[4]. Đối với quan điểm và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được xem xét áp dụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với khối lượng ma túy (loại *Methamphetamine*) 0,1481 gam còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định. Đây là vật nghiêm cấm, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, đã cũ. Đây là phương tiện mà bị cáo Phúc đã sử dụng để liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí theo quy định, nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Võ Sỹ P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Võ Sỹ P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 22/02/2023).

[2]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tiêu hủy khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định là 0,1481 gam loại Methamphetamine.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, đã cũ. Đây là phương tiện mà bị cáo đã sử dụng để liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng).

[3]. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm (thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí).

[4]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk L;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk L;
- VKSND huyện Krông N;
- Công an huyện Krông N;
- THADS huyện Krông N;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu HSVA, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN, CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Bá Bảy